

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Công tác người cao tuổi
tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư 08/2014/TT-BNV ngày 19/9/2014 của Bộ Nội vụ quy định về Ban Công tác người cao tuổi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ban Công tác người cao tuổi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Vĩnh Long;

Xét Tờ trình số 198/TTr-SLĐTBXH, ngày 04/8/2022 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Vĩnh Long,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, thành viên Ban Công tác người cao tuổi tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, PCT phụ trách VX;
- PVP phụ trách VX;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT, 3.24.02.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Quyên Thanh

QUY CHẾ

Làm việc của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Vĩnh Long

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Ban Công tác) là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tổ chức có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề về cơ chế, chính sách để thực hiện công tác về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Công tác

1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Triển khai kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi; Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác người cao tuổi và Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trong từng giai đoạn; Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá hoạt động của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện quy định của pháp luật và các chính sách hỗ trợ người cao tuổi.

2. Tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Trung ương về tình hình thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Các hoạt động của Ban Công tác

1. Phát huy vai trò người cao tuổi;
2. Chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi;
3. Chăm sóc đời sống văn hóa, tinh thần của người cao tuổi;
4. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến người cao tuổi;
5. Nâng cao đời sống vật chất của người cao tuổi;
6. Xây dựng và nhân rộng mô hình chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi dựa vào cộng đồng;
7. Phát triển các cơ sở chăm sóc và nhà ở đối với người cao tuổi;

8. Đào tạo nâng cao năng lực cán bộ; giám sát, đánh giá những vấn đề liên quan người cao tuổi;

9. Hoạt động chủ động chuẩn bị cho tuổi già.

Chương II

NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC

Điều 4. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực của Ban Công tác. Ban Công tác không có tư cách pháp nhân, không có tài khoản và con dấu riêng. Trưởng ban sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Trưởng ban Thường trực sử dụng con dấu của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Các thành viên của Ban Công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 5. Thành viên Ban Công tác làm việc theo nguyên tắc tập thể, các vấn đề đưa ra tại hội nghị của Ban Công tác đều được thảo luận dân chủ, người chủ trì hội nghị kết luận, khi cần thiết biểu quyết thì quyết định theo đa số.

Điều 6. Trưởng Ban Công tác chủ trì các phiên họp thường kỳ, chuyên đề và bất thường để chỉ đạo thực hiện công việc. Các phiên họp phải được thông báo bằng văn bản cho các thành viên về nội dung, thời gian, địa điểm và gửi tài liệu cho các thành viên trước 05 ngày. Thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Công tác. Trưởng họp thành viên vắng mặt phải ủy quyền cho cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị dự họp thay và chịu trách nhiệm về ý kiến phát biểu của người được ủy quyền.

Điều 7. Thành viên của Ban Công tác ngoài việc tham gia chỉ đạo, thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm còn có trách nhiệm: Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao; đồng thời, chịu trách nhiệm theo dõi, đảm bảo thực hiện chương trình kế hoạch đúng định hướng; kịp thời báo cáo khi được Trưởng ban yêu cầu.

Điều 8. Các cá nhân, tổ chức vi phạm quy định Quy chế này, vi phạm các hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

Chương III

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 9. Trưởng Ban Công tác phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động của Ban Công tác theo quy định tại Quy chế này; quy định chế độ làm việc của Tổ giúp việc. Trưởng ban có thể ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực chủ trì một số phiên họp sau khi thống nhất chỉ đạo về nội dung triển khai.

Điều 10. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Công tác (Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) có trách nhiệm giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều phối các hoạt động của Ban Công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các công việc được Trưởng ban ủy quyền; hướng dẫn thực hiện các chính sách trợ giúp người cao tuổi; tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác người cao tuổi; kiểm tra việc thực hiện pháp luật về người cao tuổi; thống kê người cao tuổi và tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác người cao tuổi trên địa bàn tỉnh; theo dõi, nắm bắt tình hình, kịp thời đề xuất với Trưởng ban những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Ban Công tác; trực tiếp chỉ đạo Tổ giúp việc.

Điều 11. Phó Trưởng Ban Công tác (Chủ tịch Hội Người cao tuổi tỉnh): Giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người cao tuổi; chỉ đạo Hội Người cao tuổi huyện, thị xã, thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động lồng ghép, hoạt động tư vấn phục vụ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Chỉ đạo Hội người cao tuổi cấp huyện phối hợp với phòng Lao động – Thương binh và Xã hội lập danh sách người cao tuổi thọ 90 tuổi và thọ 100 tuổi gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực của Ban Công tác) chậm nhất ngày 20/9 hàng năm để lập dự toán chi chúc thọ, mừng thọ đảm bảo đúng đối tượng và định mức quy định; phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chúc thọ, mừng thọ theo quy định.

Điều 12. Các Ủy viên Ban Công tác

1. Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Giúp Trưởng ban điều hành, phối hợp hoạt động của các thành viên trong Ban Công tác người cao tuổi tỉnh.

- Phối hợp với các Phó Trưởng ban và tham mưu cho Trưởng ban triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn từ trung ương.

- Phối hợp với các Phó Trưởng ban xây dựng nội dung hoạt động và các cuộc họp của Ban công tác người cao tuổi tỉnh.

2. Lãnh đạo Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có quan liên quan hướng dẫn các địa phương hỗ trợ việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Chỉ đạo Ban Tôn giáo tham mưu thực hiện việc giám sát chính sách hỗ trợ đối với người cao tuổi trong các tôn giáo.

3. Lãnh đạo Sở Y tế: Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cộng đồng; hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh về chuyên môn, kỹ thuật chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; triển khai các hình thức giáo dục, phổ biến kiến thức phổ thông về tập luyện, tự chăm sóc, nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật cho người cao tuổi; đào tạo, bồi dưỡng thầy thuốc, nhân viên y tế chuyên ngành lão khoa.

4. Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thông tin tuyên truyền trên bảng led, băng rôn, pa nô, xe loa, xe hoa cổ động tuyên truyền thông về công tác chăm sóc sức khỏe tinh thần và phát huy vai trò người cao tuổi ở địa phương.

- Tổ chức thực hiện những chương trình văn nghệ, thể dục thể thao nhằm tạo cơ hội cho người cao tuổi phát huy vai trò, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người cao tuổi.

- Tuyên truyền, động viên và tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao ở địa phương; Chỉ đạo các điểm vui chơi, giải trí, khu du lịch ưu tiên, giảm giá vé phí dịch vụ cho người cao tuổi.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trong xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững.

5. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tạo điều kiện để người cao tuổi phát huy vai trò trong vận động xây dựng nông thôn mới như: người cao tuổi vận động hiến đất, thực hiện nhiều công trình làm đẹp cảnh quan theo tiêu chí nông thôn mới; tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo thu nhập, việc làm trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp; nhân rộng mô hình người cao tuổi tham gia sản xuất, phát triển kinh tế tại địa phương.

6. Lãnh đạo Ban Dân tộc: Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tổ chức triển khai, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người cao tuổi là đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời tuyên truyền chính sách, pháp luật về người cao tuổi; xây dựng chuyên mục; chuyên đề dành riêng cho người cao tuổi và vì người cao tuổi.

8. Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng đảm bảo chi trả kịp thời chế độ chính sách đối với các đối tượng hưởng chế độ hưu trí và trợ cấp bảo hiểm xã hội, chế độ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho

người cao tuổi; thông qua các hoạt động phối hợp tuyên truyền, vận động đảm bảo 100% người cao tuổi trên địa bàn tỉnh có thẻ bảo hiểm y tế.

9. Lãnh đạo Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan bố trí kinh phí thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; bảo hiểm y tế, bảo trợ xã hội; ưu đãi tín dụng và biểu dương khen thưởng người cao tuổi trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; chủ trì hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác người cao tuổi.

10. Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan vận động các nguồn hỗ trợ hợp pháp, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội hàng năm của tỉnh.

11. Lãnh đạo Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: Phối hợp với các cơ quan liên quan hỗ trợ về vốn tín dụng đối với người cao tuổi trực tiếp sản xuất kinh doanh, tăng thu nhập, giảm nghèo theo quy định tại khoản 3, Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi.

12. Lãnh đạo Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tuyên truyền phổ biến sâu rộng Luật Người cao tuổi; tổ chức các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện đối tượng được trợ giúp pháp lý theo quy định; hỗ trợ người cao tuổi nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật, đặc biệt là các quyền và lợi ích có liên quan đến bản thân người cao tuổi; tư vấn trợ giúp người cao tuổi hoàn tất các thủ tục thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

13. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục thế hệ trẻ quan tâm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

14. Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải: Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát các đơn vị tham gia vận tải công cộng trong việc thực hiện giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi.

15. Lãnh đạo Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo xây dựng nhà xã hội cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa và các hoạt động hỗ trợ người cao tuổi xây mới hoặc sửa chữa nhà ở dột nát.

16. Đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tham gia tổ chức triển khai công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người cao tuổi.

17. Đề nghị Lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp cơ quan chức năng liên quan huy động sức mạnh toàn dân tham gia vào công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Tổ chức, tạo điều kiện cho các hội viên tích cực tham gia vào công tác chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

18. Tổ giúp việc

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị – xã hội theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai, thực hiện kế hoạch và thực hiện quản lý Nhà nước về công tác người cao tuổi:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổng hợp báo cáo công tác về người cao tuổi.

- Tham gia công tác kiểm tra thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước về chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

b) Tham mưu, giúp Ban công tác thực hiện tổng hợp các nội dung chuyên đề, số liệu thực hiện theo định kỳ, đột xuất, giai đoạn; dự thảo kế hoạch, báo cáo (*quý, năm, giai đoạn, đột xuất*) trình Ban Công tác theo yêu cầu.

19. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Xây dựng, triển khai kế hoạch giai đoạn, năm; huy động nguồn lực để triển khai thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố, định kỳ báo cáo về Ban Công tác người cao tuổi tỉnh theo quy định.

Chương VI

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 13. Kinh phí hoạt động của Ban Công tác được ngân sách Nhà nước bảo đảm và bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan Thường trực Ban Công tác (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội).

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Quy chế này áp dụng cho tất cả thành viên Ban Công tác; các ban, ngành, đoàn thể, hội có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Trưởng Ban Công tác đề xuất sửa đổi, bổ sung, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.